

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY GIANG
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HSST

Ngày: 21 /5/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY GIANG, TỈNH QUẢNG NAM
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hân

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bhlíng Biên
2. Ông Nguyễn Tâm Hiếu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bơ nước Rê, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà ALăng Thị Tơ, Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2024/HSST ngày 11 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

Đinh Công H, sinh ngày 20 tháng 5 năm 1990, tại huyện MC, tỉnh HB; nơi thường trú thôn V, xã TH, huyện TG, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Công H1, sinh năm 1968 và bà Đinh Thị Ph, sinh năm 1964, vợ Cơ Lâu H2, sinh năm 1996, có hai người con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2022. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 11/12/2017, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện TG, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Chế tạo vũ khí thô sơ trái phép” bằng hình thức phạt tiền 20.000.000 đồng, bị cáo chưa chấp hành quyết định xử phạt, nay đã hết thời hiệu thi hành nên được coi là chưa bị xử phạt hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/01/2024 đến ngày 26/01/2024, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2. Zơ Râm Th, sinh ngày 18 tháng 4 năm 1995, tại huyện TG, Quảng Nam; nơi thường trú thôn V, xã TH, huyện TG, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn 10/12; dân tộc: Cơ tu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Zơ Râm A, sinh năm 1950 và bà ALăng Thị At, sinh năm 1959,

vợ Pơ Loong T, sinh năm 1999, có hai người con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/01/2024 đến ngày 26/01/2024, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

3. Zơ Râm Th1, sinh ngày 15 tháng 12 năm 1988, tại huyện TG, Quảng Nam; nơi thường trú thôn V, xã TH, huyện TG, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn 12/12; dân tộc: Cơ tu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Zơ Râm A, sinh năm 1950 và bà A Lãng Thị At, sinh năm 1959, vợ Bhling Thị V, sinh năm 1994, có hai người con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/01/2024 đến ngày 26/01/2024, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

4. Đặng Công C, sinh ngày 24 tháng 12 năm 1968, tại ĐN; nơi thường trú thôn TLĐ 1, xã HP, huyện HV, thành phố Đà Nẵng; nơi đăng ký tạm trú: thôn V, xã TH, huyện TG, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Công Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị B (đã chết); vợ Nguyễn Thị M, sinh năm 1975, có hai người con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2000. Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 29/11/2022 vận chuyển động vật rừng thông thường không có hồ sơ hợp pháp bị Công an huyện TG xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng, nộp tiền phạt ngày 09/12/2022. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Người bào chữa: Ông Zơ Râm Nhói - Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 04 huyện Đông Giang thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam, bào chữa cho bị cáo Đinh Công H, Zơ Râm Th, Zơ Râm Th1, có mặt.

Người bị hại: Công ty Cổ phần Tài chính và Phát triển NL; Địa chỉ: thôn V, xã TH, huyện TG, tỉnh Quảng Nam

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Hoàng H - Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Quốc Q; Chức vụ: Tổng giám đốc, có mặt (theo Giấy ủy quyền số 09/GUQ – FED ngày 10/5/2024 của Công ty Cổ phần Tài chính và Phát triển NL).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị: Pơ Loong T; sinh năm: 1999
- Chị: Bhling Thị V, sinh năm 1994

Cùng trú tại: thôn V, xã TH, huyện TG, tỉnh Quảng Nam, cả hai đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/12/2023 Đinh Công H và Zơ Râm Th đi câu tại đập thủy điện TH địa chỉ thôn V, xã TH, huyện TG, đến khoảng 18 giờ cùng ngày cả hai cùng ghé vào khu tập thể thủy điện TH nhậu với nhân viên Công ty Cổ phần Tài chính và Phát triển NL, nhậu đến khoảng 20 giờ 30 phút thì đi về, trên đường đi về H có hỏi Th “*Em có thích tiền không*” Th trả lời “*Tiền ai chẳng thích*”. Nghe Th nói vậy H nói “*Đi lấy trộm dây điện với anh*” Th đồng ý, sau đó H nói với Th về đổi xe mô tô của Th đi cho mạnh, Th về nhà lấy xe mô tô Biển kiểm soát 43 K1 - 326.62, còn H về nhà cất xe, sau đó H chở Th đi đến nhà ông Đặng Công C tại thôn V, xã TH để mượn một cái đèn pin và một cái bao tải nói là đi soi nên ông C đồng ý. Đến 21 giờ 00 phút cùng ngày H và Th đi đến nhà kho của Công ty Cổ phần Tài chính và Phát triển NL, H nói Th đứng đợi bên ngoài, H vào nhà kho thấy một cuộn dây cáp điện lõi đồng, H dùng hai tay kéo ra phía góc và đưa một đầu dây cáp điện qua cái lỗ để Th ở bên ngoài kéo còn H ở bên trong đẩy ra. Sau khi kéo được toàn bộ dây điện ra ngoài thì H và Th kéo số dây điện xuống phía sau đập tràn của thủy điện TH để đốt phần vỏ. Do không có đồ đốt nên H điện thoại cho Zơ Râm Th1 nói Th1 mang theo dầu, dao, bao tải xuống phụ H đốt dây điện thì Th1 đồng ý, Th1 mang theo 1,5 lít dầu diesel, một con dao rọc giấy, một cái bao tải đến đập tràn thủy điện để đốt số dây điện trên, đến khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày thì đốt xong và bỏ số lõi đồng vào trong bao tải. Đinh Công H nói đem bán cho ông Đặng Công C, khi gần đến nhà ông C thì H điện thoại cho ông C nói về việc bán đồng. Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 12/12/2023 đến nhà ông C để cân số đồng trên được 55kg ông C mua với giá là 130.000/1 kg bán được 7.150.000 đồng. Ông C trả 7.000.000 đồng, trừ 150.000 đồng tiền H, Th, Th1 uống nước, số tiền này H chia cho Th, Th1 mỗi người 2.300.000 đồng, H 2.400.000 đồng.

Ngày 14/12/2023 ông C bán 26kg dây đồng cho một người phụ nữ không biết tên với giá 135.000/1kg được số tiền là 3.510.000 đồng, số dây đồng còn lại ông C bỏ để trong kho và bị Công an huyện Tây Giang thu giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03 ngày 22/01/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tây Giang kết luận: Dây cáp điện có chiều dài 19m lõi đồng nhãn hiệu CVV 3x 95 + 1x70 có giá trị 10.279.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKSTG ngày 09 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Đinh Công H, Zơ Râm Th về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), truy tố bị cáo Zơ Râm Th1, Đặng Công C về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173 điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt bị cáo Đinh Công H từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Zơ Râm Th từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 323 điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt bị cáo Zơ Râm Th1 từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 323 điểm h, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt bị cáo Đặng Công C từ 03 đến 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo H, Th, Th1 đã bồi thường số tiền 10.000.000 (mười triệu đồng) cho bị hại Công ty Cổ phần Tài chính và Phát triển Năng lượng, bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

1. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu tím của bị cáo Đinh Công H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh của bị cáo Zơ Râm Th; 29 kg dây đồng và 3.510.000 đồng của bị cáo Đặng Công C.

2. Trả lại cho bị cáo Đinh Công H 2.400.000 đồng; Zơ Râm Th 2.300.000 đồng, Zơ Râm Th1 2.300.000 đồng.

3. Tuyên tiêu hủy: 01 bật lửa màu xám đen; 01 đèn pin bằng nhựa màu xanh; 01 sim số 0969.322.027 của bị cáo Đinh Công H; 01 sim số 0327.487.210 của bị cáo Zơ Râm Th.

4. Quá trình truy tố, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Giang đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp gồm: trả lại cho bà BhLing Thị V 01 xe mô tô Biển kiểm soát 43K1 - 191.41, nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu xanh; trả lại cho bà Pơ Loong T 01 xe mô tô Biển kiểm soát 43K1 - 326.62, nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu trắng đen đỏ, là hoàn toàn phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Công C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Đinh Công H, Zơ Râm Th, Zơ Râm Th1 là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Công H, Zơ Râm Th, Zơ Râm Th1 trình bày: Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Giang truy tố bị cáo Đinh Công H, Zơ Râm Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, bị cáo Zơ Râm Th1 về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, khi lượng hình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn

năn hồi cải về hành vi phạm tội, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, các bị cáo đều là đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, đại diện người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Th, Th1 có ông nội là Zơ Râm A1 tham gia cách mạng được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 xử phạt bị cáo Đinh Công H hình phạt tù cho hưởng án treo với mức thấp nhất của khung hình phạt, áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Zơ Râm Th, Zơ Râm Th1 mức hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đảm bảo cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, các bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị xem xét miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo nhất trí với lời trình bày của người bào chữa, không bổ sung gì thêm.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đều thống nhất với tội danh và các tình tiết giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Giang đề nghị. Các bị cáo thực sự ăn năn, hối lỗi nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Pơ Loong T và chị Bhling Thị V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 11/12/2023 Đinh Công H và Zơ Râm Th đến nhà kho của Công ty Cổ phần Tài chính và Phát triển NL, thuộc địa phận thôn V, xã TH, bị cáo Đinh Công H và Zơ Râm Th đã có hành vi lén lút cắt trộm 19 mét dây điện giá trị tài sản trộm cắp theo định giá là 10.279.000 đồng mang ra đập tràn thủy điện TH đốt lấy lõi đồng, do không có dụng cụ để đốt H đã điện thoại cho Zơ Râm Th1 mang dầu, dao, bao tải đến để đốt và gọt vỏ dây điện để lấy lõi đồng bán, Th1 biết dây điện là do H, Th trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mang dầu diesel, dao, bao tải đến đốt dây điện lấy lõi đồng và cùng với bị cáo H, Th mang đi tiêu thụ, Đặng Công C biết số lõi đồng trên do Đinh Công H, Zơ Râm Th trộm cắp nhưng vẫn đồng

ý mua với giá 130.000 đồng/kg, số lõi đồng trên cân được 55kg và bán được số tiền 7.150.000 đồng. Đặng Công C trả cho Hiếu 7.000.000 đồng, còn 150.000 đồng C trừ số tiền các bị cáo uống nước.

Đây vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, không có người chủ mưu, cầm đầu không có sự phân công vai trò cụ thể của từng bị cáo. Đinh Công H là người rủ rê, khởi xướng cùng với Zơ Râm Th thực hiện hành vi lén lút cắt trộm dây điện đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), hành vi của Zơ Râm Th1 thực hiện sau khi H, Th đã thực hiện xong hành vi trộm cắp tài sản, do đó bị cáo Th1 không phạm tội “Trộm cắp tài sản” mà phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), đối với hành vi Đặng Công C biết rõ dây điện lõi đồng là tài sản bị cáo H, Th trộm cắp của Công ty Cổ phần Tài chính và Phát triển NL nhưng bị cáo C vẫn mua nên Đặng Công C đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Giang đã truy tố bị cáo Đinh Công H, Zơ Râm Th về tội “ Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) và bị cáo Zơ Râm Th1, Đặng Công C về tội “ Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật, cần được chấp nhận.

[3] *Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị các cáo thì thấy:* Tội phạm mà các bị cáo gây ra xâm phạm tài sản của người khác được Nhà nước và pháp luật bảo vệ. Các bị cáo đã nhận thức được rằng việc chiếm đoạt tài sản của người khác, tiêu thụ tài sản mà biết rõ là do người khác phạm tội mà có là trái pháp luật. Nhưng vì lòng tham nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, Do đó, cần phải xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] *Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:*

Đối với bị cáo Đinh Công H: Theo hồ sơ thể hiện trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chủ động bồi thường xong thiệt hại cho bị hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gây thiệt hại không lớn, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, là đồng bào dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân xấu, rủ rê, lôi kéo người khác cùng tham gia phạm tội với mình. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo chưa chấp hành quyết định xử phạt hành chính, nay đã hết thời hiệu thi hành nên được coi là chưa bị xử phạt hành chính, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Vì

vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Nhưng hình phạt phải cao hơn các bị cáo khác.

Đối với bị cáo Zơ Râm Th, Zơ Râm Th1: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại cho bị hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gây thiệt hại không lớn, có ông nội là Zơ Râm A1 tham gia cách mạng được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, là đồng bào dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt tù cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao về chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình, xã hội, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Đối với bị cáo Đặng Công C: Theo hồ sơ thể hiện trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tự thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gây thiệt hại không lớn, trình độ học vấn thấp nhận thức pháp luật còn hạn chế nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm h, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có một tiền sự về hành vi vận chuyển động vật rừng thông thường không có hồ sơ hợp pháp bị Công an huyện Tây Giang xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng, trong vụ án khác tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/HSST ngày 21/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam xử phạt bị cáo 04 tháng tù cũng về tội danh “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”, nên không thể áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử dưới khung hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát, mà cần xử phạt bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

Xét bào chữa của trợ giúp viên pháp lý Zơ Râm Nhói. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Đinh Công H, Zơ Râm Th, Zơ Râm Th1 là hoàn toàn phù hợp thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa. Không thể xử phạt mức thấp nhất khung hình phạt đối với bị cáo Đinh Công H và áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với bị cáo Zơ Râm Th, Zơ Râm Th1 theo đề nghị của người bào chữa, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng cần phải xử phạt tù cho hưởng án treo, bị cáo H phải xử phạt cao hơn các bị cáo khác, mới có đủ điều kiện để giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, cũng như ngăn ngừa cho những hành vi tương tự.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo Đinh Công H, Zơ Râm Th, Zơ Râm Th1 đã tự nguyện bồi thường số tiền 10.000.000 (mười triệu đồng) cho bị hại Công ty Cổ phần Tài chính và Phát triển NL, bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] *Về vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

7.1. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu tím của bị cáo Đinh Công H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh của bị cáo Zơ Râm Th1; 29 kg dây đồng và 3.510.000 đồng của bị cáo Đặng Công C.

7.2. Trả lại cho bị cáo Đinh Công H 2.400.000 đồng; Zơ Râm Th 2.300.000 đồng, Zơ Râm Th1; 2.300.000 đồng.

7.3. Tuyên tiêu hủy: 01 bật lửa màu xám đen; 01 đèn pin bằng nhựa màu xanh; 01 sim số 0969.322.027 của bị cáo Đinh Công H; 01 sim số 0327.487.210 của bị cáo Zơ Râm Th.

7.4. Quá trình truy tố, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Giang đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp gồm: trả lại cho bà BhLing Thị V 01 xe mô tô Biển kiểm soát 43K1 - 191.41, nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu xanh; trả lại cho bà Pơ Loong T 01 xe mô tô Biển kiểm soát 43K1 - 326.62, nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu trắng đen đỏ, là hoàn toàn phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] *Về án phí*: Bị cáo Đặng Công C phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Đinh Công H, Zơ Râm Th, Zơ Râm Th1 là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Hội đồng xét xử xem xét miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Từ những căn cứ và nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) đối với bị cáo Đinh Công H; Zơ Râm Th.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) đối với bị cáo Zơ Râm Th1.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm h, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) đối với bị cáo Đặng Công C.

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Đinh Công H; Zơ Râm Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bị cáo Zơ Râm Th1; Đặng Công C phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- *Xử phạt*: bị cáo Đinh Công H 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/5/2024.

- *Xử phạt*: bị cáo Zơ Râm Th 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/5/2024.

- *Xử phạt*: bị cáo Zơ Râm Th1 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/5/2024.

Giao bị cáo Đinh Công H, Zơ Râm Th và Zơ Râm Th1 cho UBND xã TH, huyện TG, tỉnh Quảng Nam giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- *Xử phạt*: bị cáo Đặng Công C 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu tím của bị cáo Đinh Công H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh của bị cáo Zơ Râm Th1; 29 kg dây đồng và 3.510.000 đồng của bị cáo Đặng Công C.

2.2. Trả lại cho bị cáo Đinh Công H 2.400.000 đồng; Zơ Râm Th 2.300.000 đồng, Zơ Râm Th1; 2.300.000 đồng.

2.3. Tuyên tiêu hủy: 01 bật lửa màu xám đen; 01 đèn pin bằng nhựa màu xanh; 01 sim số 0969322027 của bị cáo Đinh Công H; 01 sim số 0327487210 của bị cáo Zơ Râm Th.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lúc 10 giờ 40 phút, ngày 11/4/2024 giữa Công an huyện Tây Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Giang).

3. *Về án phí*: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Đặng Công C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm. Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đinh Công H, Zơ Râm Th, Zơ Râm Th1.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (21/5/2024), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GD kiểm tra I - TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND h.Tây Giang;
- Công an h. Tây Giang;
- THADS h.Tây Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Hân

